

HƯỚNG DẪN XỬ LÝ RÁC THẢI THỰC PHẨM ĐÚNG CÁCH

Đây không phải là rác thải thực phẩm (phải được xử lý bằng túi đốt)

- Vỏ hoặc hạt cứng (vỏ sầu riêng, hạt xoài, hạt đào.v.v.)
- Dầu ăn từ đồ chiên rán, v.v..
- Lông gà, lông vịt ,
- Rễ cây dính nhiều đất, v.v.
- Số lượng lớn vỏ sò, xương bò và xương lợn



phải được xử lý bằng túi rác màu hồng

Xử lý bằng túi đựng rác theo thể tích

Trường hợp phân loại đúng (O)



Đổ vào một lượng vừa đủ, không có tạp chất và buộc chặt trước khi xả.

Trường hợp phân loại sai(X)



Không sử dụng túi đựng rác theo thể tích - đổ rác trái phép

Sử dụng máy RFD bỏ rác
Giảm trừ 73won/kg rác
thải thực phẩm



Bỏ vào túi nhựa(X)

Nơi mua túi theo khối lượng:
siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng
thực phẩm địa phương ở thành
phố Hwaseong, v.v.

quy cách	giá cả
1ℓ	60원
3ℓ	180원
5ℓ	290원
10ℓ	580원
20ℓ	1,170원

Lưu ý khi xử lý rác thải thực phẩm

Nhất định phải loại bỏ các tạp chất như túi nilon, giẻ lau, dao gọt hoa quả, nĩa, vvv (Những vật này làm giảm chất lượng sản phẩm tái chế và gây hỏng máy)



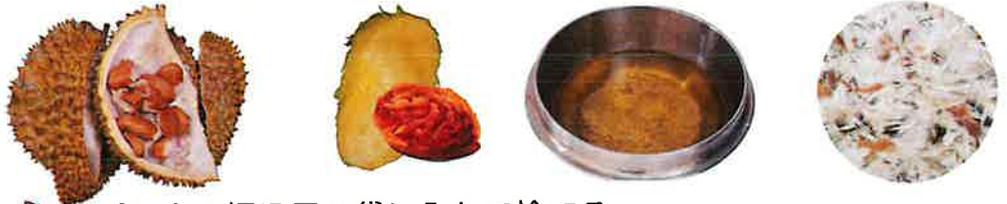
Túi nilon (x), Hộp đựng gia vị (x), khăn lau (x)

Nếu có thắc mắc về phương pháp xử lý rác thải hãy liên hệ Quận Hyangnam 2 ((031. 5189. 6899)

生ゴミの正しい捨て方

生ゴミでないゴミ (焼却要袋に入れて捨てる)

- 硬い皮や種(- ドリアンの皮、マンゴの種、桃などの種)
- 揚げ物をして後の油など
- 鶏やアヒルの毛
- 土の多い根っこ等



- 大量の貝殻、牛や豚の骨 → ピンクの埋没用の袋に入れて捨てる

重量製袋の作用法

正しい捨て方(O)



異物なく適切な量を入れ結んで捨てる

不適切な捨て方(X)



重量製袋を利用しない-不法投棄の対象

RFID機械の利用方

生ゴミ1kg当り73ウォン尺)



ビニールごと捨てる(X)

重量製袋の販売所

スパ、コンビニ、華成市のロカルフードストア等

規格	価格
1ℓ	60원
3ℓ	180원
5ℓ	290원
10ℓ	580원
20ℓ	1,170원

生ゴミを捨てる際の注意事項

ビニール、布巾、ナイフ、フォークなどの異物除去 要
(リサイクル製品の品質許可及び機械の故障)
ビニール、布巾、ナイフ、フォーク等の異物は必ず除外!!



ビニール (x), 薬味類の容器 (x), 布巾 (x)

食物垃圾的正确处理方法指南

以下不属于食物垃圾（应放入可焚烧专用垃圾袋处理）

- 坚硬的果壳及果核<榴莲壳，芒果核，桃核等水果果核 炸过食物的食用油等
- 鸡或者鸭的羽毛
- 沾满泥土的菜根
- 大量贝类海鲜的壳，牛·猪肉骨等



应放入粉红色填埋专用垃圾袋处理

使用专用垃圾袋投放

正确投放示例(O)



将不含异物的厨余垃圾控净适量后扎紧袋口投放

错误投放示例(X)



未使用专用垃圾袋-属于违法投放行为

使用RFID 机器投放

厨余垃圾费用每公斤73韩元



连同塑料袋一起投放(X)

专用垃圾袋购买

(便利店,华城本地食品卖场等)



规格	价格
1ℓ	60원
3ℓ	180원
5ℓ	290원
10ℓ	580원
20ℓ	1,170원

食品垃圾投放注意事项

必须去除塑料袋，抹布，水果刀，叉子等异物（食物垃圾如和以上异物一起处理将会导致再生产品的质量下降及引起机器故障）



塑料袋 (x), 调料罐 (x), 抹布 (x)

Gabay sa Wastong Pagtatapon ng Basurang Pagkain

Mga hindi basurang pagkain (dapat itapon sa mga nasusunog na lalagyan)

- Matigas na shell o buto (balat ng durian, buto ng mangga, buto ng peach, atbp.)
- Ang mantika , atbp. na lumalabas pagkatapos magprito ng pagkain
- Balahibo ng manok o pato
- Maruruming ugat, atbp.



Malalaking dami ng seashell, buto ng baka at baboy

➔ dapat itapon sa mga Pink na lalagyan para sa pagbabaon sa lupa.

Pagtatapon gamit ang insinerasyong lalagyan ng basura batay sa dami.

Tamang pamamaraan ng pagtatapon (O)



Ilagay sa isang naaangkop na halaga nang walang anumang mga dayuhang bagay, itali ito ng mabuti at ilabas.

Maling pamamaraan ng pagtatapon (X)



Pagkabigong gumamit ng mga insinerasyong lalagyan ng basura na batay sa dami – itinuturing na ilegal na pagtatapon.

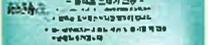
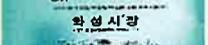
Mga emisyon ng paggamit ng makinang RFID

73원 Ang bawas kada kilo ng basurang pagkain.



Mga emisyon ng paggamit ng makinang RFID (X)

Saan makabibili ng mga insinerasyong lalagyan ng basura batay sa dami:

	pamantayan	presyo
	1ℓ	60원
	3ℓ	180원
	5ℓ	290원
	10ℓ	580원
	20ℓ	1,170원



Mga pag-iingat sa pagtatapon ng basurang pagkain

Siguraduhing tanggalin ang mga dayuhang bagay tulad ng plastik, basahan, kutsilyong pangprutas, at tinidor (ito ay maaaring magresulta sa pagbaba sa kalidad ng mga recycled na produkto at pagkasira ng makina).

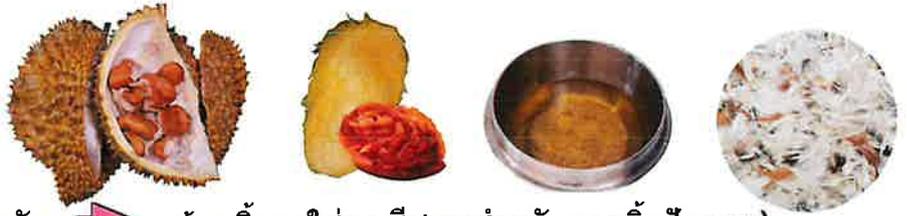


Pastik (x), Lalagyan ng pampalasa(x), Basahan (x)

คำแนะนำในการกำจัดขยะเศษอาหารอย่างถูกต้อง

ขยะที่ไม่ใช่เศษอาหารเปียก (ต้องทิ้งแยกใส่ถุงสำหรับเผา)

- _ เช่นผลไม้ที่มีเปลือกแข็งหรือมีเมล็ดแข็ง (ทูเรียน , มะม่วง, ลูกท้อ, และผลไม้ชนิดอื่น ๆ ที่เป็นเม็ดแข็งๆ)
 - _ น้ำมันเก่าที่เหลือจากการทอดต่างๆ
 - _ ขนเป็ด ขนไก่
 - _ รากไม้ที่ติดดินเยอะๆ
- * เปลือกหอยต่างๆ , กระจูดหมู กระจูดวัว ➡ ต้องทิ้งลงใส่ถุง สีชมพูสำหรับการทิ้งฝังกลบ)



การใช้ถุงตามน้ำหนัก

วิธีทิ้งอย่างถูกต้อง(O)



ใส่ในปริมาณที่เหมาะสมโดยไม่มีสิ่งแปลกปลอมและผูกให้แน่น

วิธีที่ทิ้งขยะแบบผิด(X)



หากไม่ใช้ถุงตามที่กำหนด - ถือว่าผิดกฎหมาย

การใช้เครื่องRFID
ทิ้งขยะเศษอาหารเปียก

ทิ้งขยะเศษอาหารเปียก
ก็โลกรั่มละ 73 วอน



ทิ้งลงถุงพลาสติก(X)

สถานที่ซื้อถุงขยะแบบจ่ายตามน้ำหนัก
ซูเปอร์มาร์เก็ต, ร้านสะดวกซื้อ,
ร้านอาหารท้องถิ่นในเมืองฮวาซอง เป็นต้น



มาตรฐาน	ราคา
1ℓ	60원
3ℓ	180원
5ℓ	290원
10ℓ	580원
20ℓ	1,170원

ข้อควรระวังเมื่อทิ้งเศษอาหารต้องกำจัดสิ่งแปลกปลอม เช่น
ถุงพลาสติก ผ้าเช็ดจาน มีดผลไม้ ส้อม เป็นต้น
(เพื่อป้องกันการลดคุณภาพของผลิตภัณฑ์รีไซเคิลและเครื่องจักรเสียหาย)



พลาสติก (x), ขอสปรุงรส (x), ผ้าเช็ด(x)